

致理科技大學就醫與協助資訊
Thông tin khám chữa bệnh và hỗ trợ y tế –
Đại học Khoa học Công nghệ Chihlee

一、醫療保險

1. Bảo hiểm y tế

- 外國學生新生註冊時，須依規定投保醫療保險，以支應抵臺初期尚未參加全民健保期間的醫療費用。

Khi nhập học, sinh viên nước ngoài phải mua bảo hiểm y tế theo quy định, để chi trả viện phí trong thời gian đầu chưa có thẻ bảo hiểm y tế quốc dân (健保).

- 在臺居留滿 6 個月（期間單次出境未超過 30 天）後，依法應參加全民健康保險，由學校擔任投保單位辦理加保。

Sau khi cư trú ở Đài Loan đủ 6 tháng (mỗi lần xuất cảnh không quá 30 ngày), các bạn bắt buộc phải tham gia bảo hiểm y tế quốc dân; nhà trường sẽ làm thủ tục đăng ký cho các bạn.

- 健保署客服專線：0800-030-598

Tổng đài Cục Bảo hiểm Y tế quốc dân: 0800-030-598

二、就醫步驟

2. Các bước đi khám bệnh

- 攜帶健保卡及居留證（尚無健保卡者攜帶居留證或護照）。

Mang theo thẻ bảo hiểm y tế và thẻ cư trú (nếu chưa có thẻ bảo hiểm thì mang thẻ cư trú hoặc hộ chiếu).

- 至診所或醫院櫃檯掛號，告知要看的科別。

Đến quầy của phòng khám hoặc bệnh viện để đăng ký khám (掛號), nói rõ muốn khám chuyên khoa nào.

- 看診後至櫃檯批價、繳費（健保部分負擔），再領藥。

Khám xong, ra quầy tính tiền và đóng phần phí tự trả (部分負擔), sau đó nhận thuốc.

- 尚未參加健保者須先自費，請保留收據正本及診斷證明書，以便申請保險理賠。

Nếu chưa có bảo hiểm y tế quốc dân thì phải tự trả trước; nhớ giữ hóa đơn gốc và giấy chẩn đoán để xin bảo hiểm bồi hoàn.

- 夜間、假日或急症，請至醫院急診，或撥打 119。

Ban đêm, ngày nghỉ hoặc khi ốm nặng đột ngột, hãy đến khoa cấp cứu của bệnh viện hoặc gọi 119.

三、校內協助

3. Hỗ trợ trong trường

單位 Đơn vị	聯絡方式 Liên hệ
健康中心（身體不適、傷口處理、保險理賠） Trung tâm Y tế (khi thấy không khỏe, sơ cứu vết thương, bồi hoàn bảo hiểm)	(02) 2257-6167 分機 1215 máy lẻ 1215
國際暨兩岸交流處（外籍生就醫協助） Phòng Hợp tác Quốc tế (hỗ trợ sinh viên nước ngoài đi khám)	(02) 2257-6167 分機 1315 máy lẻ 1315
學生輔導中心（心理諮商） Trung tâm Tư vấn tâm lý sinh viên	(02) 2257-6167 分機 1285、1228 máy lẻ 1285, 1228
校安中心（24 小時） Trục ban an toàn học đường (24/24)	(02) 2258-0318

四、致理科技大學特約醫療院所一覽表

4. Danh sách phòng khám, bệnh viện liên kết với trường

就醫時請出示學生證，以享有下列優惠。

Khi đi khám, nhớ xuất trình thẻ sinh viên để được hưởng các ưu đãi dưới đây.

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
1	時尚牙醫聯合診所 Phòng khám nha khoa Thời Thượng	牙科 Nha khoa	新北市板橋區雙十路 2 段 152 號 No. 152, Sec. 2, Shuangshi Rd	2251-5000	1.免收掛號費 2.自費及假牙製作享九至九五折 3.牙科急診優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 5–10% các hạng mục tự trả và làm răng giả 3. Được ưu tiên khi cấp cứu răng
2	長殷牙醫診所 Phòng khám nha khoa Trường Ân	牙科 Nha khoa	新北市板橋區陽明街 46 之 1 號 No. 46-1, Yangming St	2254-5858	1.免收掛號費 2.自費項目九折（假牙、植牙、矯正、美白） 3.無健保者，健保項目依健保點數九折 4.每年潔牙健齒月期間，憑健保卡免費口腔保健 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 10% các hạng mục tự trả (răng giả, cấy ghép, niềng, tẩy trắng) 3. Chưa có bảo hiểm y tế: các hạng mục thuộc bảo hiểm được tính giảm 10% theo bảng giá bảo hiểm

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
					4. Trong tháng chăm sóc răng miệng hằng năm, dùng thẻ bảo hiểm được chăm sóc răng miễn phí
3	康祐牙醫診所 Phòng khám nha khoa Khang Hựu	牙科 Nha khoa	新北市板橋區光武街 17 號 No. 17, Guangwu St	8253-3332	1. 免收掛號費 2. 自費及假牙製作九五折 3. 牙科急診優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 5% các hạng mục tự trả và làm răng giả 3. Được ưu tiên khi cấp cứu răng
4	康維牙醫診所 Phòng khám nha khoa Khang Duy	牙科 Nha khoa	新北市板橋區文化路二段 336 號 No. 336, Sec. 2, Wenhua Rd	8253-6686	1. 免收掛號費 2. 自費及假牙製作九五折 3. 牙科急診優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 5% các hạng mục tự trả và làm răng giả 3. Được ưu tiên khi cấp cứu răng
5	康祐臻品牙醫診所 Phòng khám nha khoa Khang Hựu Trần Phẩm	牙科 Nha khoa	新北市板橋區民生路三段 32-1 號 No. 32-1, Sec. 3, Minsheng Rd	8253-6036	1. 免收掛號費 2. 自費及假牙製作九五折 3. 牙科急診優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 5% các hạng mục tự trả và làm răng giả 3. Được ưu tiên khi cấp cứu răng
6	安信牙醫診所 Phòng khám nha khoa An Tín	牙科 Nha khoa	新北市板橋區文化路 1 段 355 號 No. 355, Sec. 1, Wenhua Rd	2256-9616	1. 免收掛號費 2. 假牙單價一萬元以內每顆減 500 元；一萬元以上九折 3. 口腔衛生用品九折 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Răng giả giá dưới 10.000 Đài tệ: mỗi chiếc giảm 500 Đài tệ; từ 10.000 Đài tệ trở lên: giảm 10% 3. Giảm 10% các sản phẩm vệ sinh răng miệng
7	老德燕中醫醫院 Bệnh viện Đông y Lão Đức Yên	中醫 Đông y	新北市板橋區文化路 1 段 30 號 2 樓 Tầng 2, No. 30, Sec. 1, Wenhua Rd	8968-1313 轉 177 máy lẻ 177	1. 免收掛號費 2. 健保不給付之門診項目九折 3. 蔘藥部藥品及已特惠項目不再折扣（以診所公告為準） 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 10% các dịch vụ khám ngoài phạm vi bảo hiểm 3. Thuốc ở quầy dược liệu và các mục đã khuyến mãi thì không giảm thêm (theo thông báo của bệnh viện)

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
8	祐新中醫診所 Phòng khám Đông y Hựu Tân	中醫 Đông y	新北市板橋區文化路 1 段 306 號 No. 306, Sec. 1, Wenhua Rd	8257-3668	1.免收掛號費 2.健保不給付之門診項目九五折 3.蔘藥部藥品及已特惠項目不再折扣（以診所公告為準） 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 5% các dịch vụ khám ngoài phạm vi bảo hiểm 3. Thuốc ở quầy được liệu và các mục đã khuyến mãi thì không giảm thêm (theo thông báo của phòng khám)
9	宏昌中醫診所 Phòng khám Đông y Hoàng Xương	中醫 Đông y	新北市板橋區新海路 102 號 No. 102, Xinhai Rd	2258-5969	1.免收掛號費 2.健保不給付項目九折 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Giảm 10% các hạng mục ngoài phạm vi bảo hiểm
10	高端眼科診所 Phòng khám mắt Cao Đoan	眼科 Mắt	新北市板橋區文化路 2 段 182 巷 3 弄 46 號 No. 46, Alley 3, Lane 182, Sec. 2, Wenhua Rd	2253-1092	1.教職員工、學生初診免掛號費，僅需付健保部分負擔 50 元 2.眼科自費手術或保健食品九折，不得與其他優惠併用（請出示學校證件；適用對象：在職教職員工、眷屬及學生） 1. Giảng viên, nhân viên và sinh viên khám lần đầu được miễn phí đăng ký, chỉ trả 50 Đài tệ phần tự trả của bảo hiểm 2. Giảm 10% phẫu thuật mắt tự trả hoặc thực phẩm chức năng, không áp dụng cùng ưu đãi khác (Xuất trình giấy tờ của trường; áp dụng cho giảng viên, nhân viên, người nhà và sinh viên)
11	大學眼科診所（燦明大學眼科） Phòng khám mắt Đại Học (Xán Minh)	眼科 Mắt	新北市板橋區文化路 1 段 182 號 No. 182, Sec. 1, Wenhua Rd	2255-6163	本校全體師生享有： 1.雷射視力矯正優惠 2.白內障手術自費水晶體植入減免 3.保健食品等自費商品優惠 Toàn thể giảng viên và sinh viên của trường được: 1. Ưu đãi giá mổ mắt điều chỉnh thị lực bằng laser 2. Giảm giá thủy tinh thể nhân tạo tự trả khi mổ đục thủy tinh thể 3. Ưu đãi khi mua thực phẩm chức năng và các sản phẩm tự trả

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
12	楊孟達身心精神科診所 Phòng khám tâm thần Dương Mạnh Đạt	精神科 Tâm thần	新北市板橋區文化路 1 段 275 號 No. 275, Sec. 1, Wenhua Rd	2255-5222	1.免收掛號費 2.經醫師評估後，視情況可優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Sau khi bác sĩ đánh giá, tùy tình trạng có thể được ưu tiên điều trị
13	樂為診所 Phòng khám Lạc Vi	身心科 Sức khỏe tâm thần	新北市板橋區漢生西路 68 號 No. 68, Hansheng W. Rd	2251-8068	1.免收掛號費 2.經醫師評估後，視情況可優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Sau khi bác sĩ đánh giá, tùy tình trạng có thể được ưu tiên điều trị
14	新埔立安診所 Phòng khám Tân Phố Lập An	內科、皮膚科、耳鼻喉科 Nội khoa, Da liễu, Tai mũi họng	新北市板橋區陽明街 12 號 No. 12, Yangming St	2255-8699	1.免收掛號費 2.急診優先治療 3.免費皮膚及瘦身減重諮詢 4.加倍佳藥局商品八折（醫療器材及特價品除外） 5.健康檢查方案九折 6.舉辦健康講座 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Được ưu tiên khi cần khám gấp 3. Tư vấn miễn phí về da và giảm cân 4. Giảm 20% sản phẩm tại nhà thuốc Gia Bội Giai (trừ thiết bị y tế và hàng đang khuyến mãi) 5. Giảm 10% các gói khám sức khỏe 6. Tổ chức buổi nói chuyện về sức khỏe
15	張英睿診所 Phòng khám Trương Anh Duệ	皮膚科 Da liễu	新北市板橋區文化路 1 段 118 號 No. 118, Sec. 1, Wenhua Rd	2250-6065	掛號費減免 50 元 Giảm 50 Đài tệ phí đăng ký khám
16	翰生診所 Phòng khám Hàn Sinh	內科 Nội khoa	新北市板橋區漢生西路 73 號 No. 73, Hansheng W. Rd	2254-5665	1.免收掛號費 2.急診優先治療 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Được ưu tiên khi cần khám gấp
17	仁禾診所 Phòng khám Nhân Hòa	內科 Nội khoa	新北市板橋區民生路 3 段 93 號 No. 93, Sec. 3, Minsheng Rd	8257-1827	1.免收掛號費 2.急診優先治療 3.各項成人健檢優惠方案 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Được ưu tiên khi cần khám gấp

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
					3. Nhiều gói khám sức khỏe người lớn giá ưu đãi
18	信德診所 Phòng khám Tín Đức	家醫科 Y học gia đình	新北市板橋區文化路 1 段 310 號 No. 310, Sec. 1, Wenhua Rd	2257-0295	1. 免收掛號費 2. 急診優先治療 3. 成人健檢優惠（如婚前健檢、肝功能檢查） 4. 自費疫苗（麻疹、流感）九折 5. 特約學校可使用專屬 LINE 線上掛號 1. Miễn phí đăng ký khám 2. Được ưu tiên khi cần khám gấp 3. Ưu đãi khám sức khỏe người lớn (khám tiền hôn nhân, xét nghiệm chức năng gan...) 4. Giảm 10% vắc-xin tự trả (sởi, cúm) 5. Sinh viên trường liên kết được đặt lịch khám qua LINE riêng của phòng khám
19	新北市立聯合醫院 Bệnh viện Liên hợp TP Tân Bắc	綜合科 Đa khoa	新北市板橋區英士路 198 號 No. 198 號, Yingshi Rd, Decui Village, Banqiao District, New Taipei City	2257-5151	1. 一般疾病診療 2. 重大疾病、傷害緊急救護 1. Khám chữa bệnh thông thường 2. Cấp cứu bệnh nặng, chấn thương
20	亞東紀念醫院 Bệnh viện Á Đông	綜合科 Đa khoa	新北市板橋區南雅南路 2 段 21 號 No. 21, Sec. 2, Nanya S. Rd	8966-7000	1. 一般疾病診療 2. 重大疾病、傷害緊急救護 1. Khám chữa bệnh thông thường 2. Cấp cứu bệnh nặng, chấn thương
21	板新醫院 Bệnh viện Bàn Tân	綜合科 Đa khoa	新北市板橋區中正路 189 號 No. 189, Zhongzheng Rd	2960-4545	1. 一般疾病診療 2. 重大疾病、傷害緊急救護 1. Khám chữa bệnh thông thường 2. Cấp cứu bệnh nặng, chấn thương
22	中英醫院 Bệnh viện Trung Anh	綜合科 Đa khoa	新北市板橋區文化路 1 段 196 號 No. 196, Sec. 1, Wenhua Rd	2256-3584 轉 822 máy lẻ 822	1. 一般疾病診療 2. 重大疾病、傷害緊急救護 3. 每年可配合辦理健康講座兩次 4. 學生及教職員（憑證自費）健檢八五折（促銷活動除外） 1. Khám chữa bệnh thông thường

項次 STT	醫療院所 Tên cơ sở	科別 Chuyên khoa	地址 Địa chỉ	電話 Điện thoại	優惠項目 Ưu đãi
					2. Cấp cứu bệnh nặng, chấn thương 3. Mỗi năm phối hợp tổ chức 2 buổi nói chuyện về sức khỏe 4. Sinh viên và cán bộ (xuất trình thẻ, tự trả) được giảm 15% khi khám sức khỏe (trừ chương trình khuyến mãi)
23	板英醫院 Bệnh viện Bản Anh	綜合科 Đa khoa	新北市板橋區文化路 1 段 269 號 No. 201-1, Sec. 1, Wenhua Rd (?)	8251-3923 轉 712 máy lẻ 712	1. 一般疾病診療 2. 復健免費諮詢 3. 每年可配合辦理健康講座兩次 (與中英醫院合辦) 1. Khám chữa bệnh thông thường 2. Tư vấn phục hồi chức năng miễn phí 3. Mỗi năm phối hợp tổ chức 2 buổi nói chuyện về sức khỏe (cùng Bệnh viện Trung Anh)

本文件中越對照；如中越文內容有出入，以中文為準。

Tài liệu song ngữ Trung – Việt. Nếu hai bản có chỗ khác nhau, lấy bản tiếng Trung làm chuẩn.